

Bản án số: 39/2023/HS-ST

Ngày 20/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khưu Hán Quang.

2. Bà Đàm Thu Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa 10/2023/QĐST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

THG, giới tính: Nam; sinh ngày xx/yy/1991; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: xx đường yy, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: xx đường yy, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông TDB và bà LLH; tiền sự: Không có.

Tiền án:

- Ngày 16/02/2012, Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số xx/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2015.

- Ngày 23/3/2016, Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 04 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số xx/2018/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2020.

- Ngày 10/7/2020, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số xx/2020/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2022.

Nhân thân:

- Ngày 02/9/2009, Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số xx/2009/HSST. Không tính án tích do khi bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2022 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (bị cáo có mặt).

* Bị hại: Chị BTNT, sinh năm 1999. Địa chỉ: xx đường yy, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị TKM, sinh năm 1993. Địa chỉ: xx đường yy, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Ông NPĐ, sinh năm 1973. Địa chỉ: xx đường yy, Xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền G (vắng mặt).

- Chị NTNP, sinh năm 1987. Địa chỉ: xx đường yy, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)..

- Anh NTB, sinh năm 2000. Địa chỉ: xx đường yy, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)..

- Bà BĐT, sinh năm 1976. Địa chỉ: xx đường yy, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Anh TTT, sinh năm 1982. Địa chỉ: xx đường yy, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 30/10/2022, bị cáo THG rủ đồng phạm Hùng Chảy (chưa rõ lai lịch) đi cướp giật tài sản, Hùng Chảy đồng ý. G điều khiển xe mô tô hiệu Attila, biển số 63B3-966.88 chở Hùng Chảy qua nhiều tuyến đường. Khi đến trước nhà số 341/5C Lạc Long Quân, phường 5, Quận 11 thì phát hiện chị BTNT đang lấy 01 túi xách từ cốp xe mô tô. G điều khiển xe áp sát bên phải chị T để Hùng Chảy dùng tay trái cướp giật túi xách của chị T rồi G tăng ga bỏ chạy. Trên đường đi, Hùng Chảy ngồi sau lục soát túi xách nhưng không lấy tài sản gì. Khi đến trước nhà số 08 Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 14, Quận 5, Hùng Chảy xuống xe đưa túi xách cho G rồi bỏ đi. G lục soát túi xách và chiếm đoạt 01 tai nghe hiệu AirPods Pro, 01 thỏi son, 01 thẻ ATM mang tên BTNT, còn túi xách thì vứt bỏ. Sau đó, G quay về khách sạn Thiên Phúc, địa chỉ: 198 Hàn Hải Nguyên, phường 8, Quận 11. Lúc 17 giờ 15 ngày 30/10/2022, chị T trình báo Công an Phường 5, Quận 11.

Qua rà soát, khoảng 17 giờ 50 phút ngày 30/10/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an phường 8, Quận 11 kiểm tra phòng 403 khách sạn Thiên Phúc thì có bị cáo THG và Trần Ngọc Sơn, phát hiện và thu giữ 01 gói ni long chứa ma túy của G cất giấu dưới nệm và tài sản chiếm đoạt được nên lập Biên bản phạm tội quả tang đối với G về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 6256 ngày 07/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể màu xanh trong 01 gói ni long được niêm phong, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên THG và hình dấu Công an Phường 8, Quận 11 là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,2497 gam.

Kết luận định giá tài sản số 124 ngày 25/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 tai nghe Airpod pro, đã qua sử dụng trị giá 1.250.000 đồng; 01 túi xách không nhãn hiệu trị giá 85.000 đồng. Tổng cộng: 1.335.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo THG thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Đối với số ma túy thu giữ, G cho biết mua từ 01 đối tượng (không rõ lai lịch) tại Quận 8 với giá 500.000 đồng, cất giấu dưới nệm tại phòng 403 khách sạn Thiên Phúc, là nơi G ở, để sử dụng dần. Qua mạng xã hội Facebook, G quen biết với Trần Ngọc Sơn. Do vẻ ngoài Sơn giống phụ nữ, ngày 30/10/2022, G rủ Sơn đến phòng 403 trên để quan hệ tình dục. G không rủ Sơn sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngọc Sơn trình bày như sau: Sơn là người đồng giới, sử dụng tên “Hiền” để nhắn tin với G. Ngày 30/10/2022, G rủ Sơn đến phòng 403 trên để chơi. Sơn không sử dụng ma túy. G không rủ Sơn sử dụng ma túy. Sơn không biết việc G cất giấu ma túy và cướp giật tài sản.

Tại Cơ quan điều tra, anh Đỗ Văn Nam, là người quản lý khách sạn Thiên Phúc trình bày: G là người thuê phòng 403 trên. Anh Nam không biết việc G cất giấu ma túy trong phòng.

Vật chứng không thu hồi được: 01 túi xách, là tài sản bị cướp giật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 1270/22 chứa ma túy còn lại sau giám định.
- 01 nắp nhựa gắn ống hút và ống T tinh; 01 quẹt ga; 01 kéo; 01 kẹp gấp; 01 đoạn phá khóa; 01 tuýp chữ L, là các công cụ sử dụng ma túy và trộm cắp tài sản.
- 01 tai nghe hiệu AirPods Pro; 01 thỏi son; 01 thẻ ATM mang tên BTNT, là tài sản của chị T bị cướp giật. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, là tài sản riêng của G.
- 01 xe mô tô hiệu Attila, biển số 63B3-966.88, là phương tiện G dùng cướp giật tài sản. Qua xác minh, do anh NPĐ đứng tên, sau đó đã bán cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch, không sang tên. Bị cáo G cho biết đã mượn xe trên của chị TKM, là em ruột. Chị M cho biết xe trên mua từ một người không rõ lai lịch. Chị M giao xe cho G nhờ đi mua tã em bé. Chị M không biết việc cướp giật tài sản của G.
- 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 52Y4-7335, là tài sản G cầm cố. Qua xác minh, do chị NTNP đứng tên, sau đó đã bán cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch), không sang tên. Bị cáo G cho biết xe trên mượn của TKM, là em

ruột. Chị M cho biết xe trên mua từ 01 người không rõ lai lịch. Chị M cho G mượn sử dụng. Sau đó, G nói cầm cố xe trên để lấy tiền tiêu xài, chị M đồng ý.

- 01 xe mô tô hiệu Dream biển số 93P2-100.81, là tài sản G cầm cố. Qua xác minh, do anh NTB đứng tên, sau đó đã bán cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch), không sang tên. Bị can G cho biết xe trên mượn của TKM, là em ruột. Chị M cho biết xe trên mua từ 01 người không rõ lai lịch. Chị M cho G mượn sử dụng. Sau đó, G nói cầm cố xe trên để lấy tiền tiêu xài, chị M đồng ý.

- 01 hợp đồng thế chấp tài sản số 003167 của dịch vụ cầm đồ Bảo Trâm.

- 01 hợp đồng thế chấp tài sản, số mã giao dịch: CD-116714 của dịch vụ cầm đồ 636.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại BTNT đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSQ.11 ngày 09 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo THG về tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo G thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt như sau:

Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo THG từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo THG từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo phải chịu hình phạt chung từ 10 năm đến 11 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 1270/22 chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 nắp nhựa gắn ống hút và ống T tinh; 01 quẹt ga; 01 kéo; 01 kẹp gấp; 01 đoạn phá khóa, 01 tuýp chữ L, là dụng cụ sử dụng ma túy và trộm cắp tài sản.

- 01 tai nghe AirPods Pro; 01 thời son; 01 thẻ ATM mang tên BTNT, là tài sản của chị BTNT bị cướp giật. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, là tài sản riêng của G, không liên quan đến việc phạm tội.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với xe gắn máy hiệu Attila, biển số 63B3-966.88. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô hiệu Wave, biển số 52Y4-7335 và xe mô tô hiệu Dream biển số 93P2-100.81, là các tài sản mà bị cáo G cầm cố theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 003167 của dịch vụ cầm đồ Bảo Trâm và Hợp đồng thế chấp tài sản, số mã giao dịch: CD-116714 của dịch vụ cầm đồ 636 sẽ được Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, khi nào có đủ cơ sở sẽ được xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại BTNT đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 30/10/2022, bị cáo THG đã điều khiển xe mô tô hiệu Attila, biển số 63B3-966.88 chở đối tượng Hùng Chảy thực hiện việc cướp giật 01 túi xách bên trong có 01 tai nghe hiệu AirPods Pro, 01 thời son, 01 thẻ ATM tên BTNT, trị giá tổng cộng là 1.335.000 đồng tại trước nhà số 341/5C Lạc Long Quân, phường 5, Quận 11.

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 30/10/2022, THG đã có hành vi cất giấu 3,2497 gam ma túy loại Methamphetamine tại phòng 403, khách sạn Thiên Phúc, địa chỉ: 198 Hàn Hải Nguyên, Phường 8, Quận 11 để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo G đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi cướp giật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác. Bị cáo đã điều khiển xe mô tô để cướp giật tài sản thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo xâm phạm đến việc quản lý nhà nước về các chất ma túy, nguy hiểm cho xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo đã nhiều lần phạm tội về hành vi “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản”, các lần phạm tội sau đều được thực hiện khi chưa được xóa án

tích. Ngày 10/7/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 122/2020/HSST với tình tiết định khung là “Tái phạm nguy hiểm”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/8/2022, khi chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này của bị cáo vẫn thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo THG đã phạm tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại BTNT đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Đối với đối tượng Hùng Chảy và đối tượng bán ma túy cho bị cáo G. Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm và xác minh làm rõ, khi đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với anh Trần Ngọc Sơn, anh Đỗ Văn Nam, chị Tô Ngọc M không biết việc bị cáo G tàng trữ ma túy và cướp giật tài sản nên không xử lý là đúng quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 1270/22 chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 nắp nhựa gắn ống hút và ống T tinh; 01 quẹt ga; 01 kéo; 01 kẹp gấp; 01 đoạn phá khóa, 01 tuýp chữ L, là dụng cụ sử dụng ma túy và trộm cắp tài sản của bị cáo.

- 01 tai nghe AirPods Pro; 01 thời son; 01 thẻ ATM mang tên BTNT, là những tài sản của chị T bị cướp giật. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Trả lại cho bị cáo G 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với xe gắn máy hiệu Attila, biển số 63B3-966.88. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển số 52Y4-7335 và xe mô tô biển số 93P2-100.81, là các tài sản mà bị cáo G cầm cố theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 003167 của dịch vụ cầm đồ Bảo Trâm và Hợp đồng thế chấp tài sản, số mã giao dịch: CD-116714 của dịch vụ cầm đồ 636 sẽ được Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị BTNT đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo THG phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo THG 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2022.

Tuyên bố bị cáo THG phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo THG 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2022.

Tổng hợp hình phạt: Bị cáo THG chịu hình phạt chung là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2022.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 1270/22 chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 nắp nhựa gắn ống hút và ống T tinh; 01 quẹt ga; 01 kéo; 01 kẹp gấp; 01 đoạn phá khóa, 01 tuýp chữ L.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với xe gắn máy hiệu Attila, biển số 63B3-966.88. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Giao lại 01 xe mô tô biển số 52Y4-7335 và 01 xe mô tô biển số 93P2-100.81 cùng Hợp đồng thế chấp tài sản số 003167 của Dịch vụ cầm đồ Bảo Trâm và Hợp đồng thế chấp tài sản, số mã giao dịch: CĐ-116714 của Dịch vụ cầm đồ 636 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 để xử lý theo thẩm quyền.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 109/LNK-ĐCSMT ngày 07/11/2022 và Lệnh nhập kho vật chứng số 08/LNK-ĐCSMT ngày 02/01/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo THG chịu án phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu